TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TỪ SƠN** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 30/2022/QĐST-KDTM	*Từ Sơn, ngày 26 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20/7/2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 60/2022/TLST-KDTM ngày 29/6/2022.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP C

Địa chỉ: Số 108 T, quận Hoàn Kiếm, Tp Hà Nội

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Huỳnh Ngọc L – Phó phòng tổng hợp Ngân hàng TMCP C, Chi nhánh Đông Hà Nội theo văn bản ủy quyền số 1272/UQ-HĐQT-NHCT18 v/v ủy quyền thường xuyên tham gia tố tụng của ông Trần Minh B- Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP C

Bị đơn: Ông Ngô Văn H, sinh năm 1975.

Bà Lê Thị T, sinh năm 1982.

Cùng HKTT: Khu phố P, phường Ph, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Bà T ủy quyền cho ông H đại diện

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Ngô Văn H và bà Lê Thị T có trách nhiệm liên đới trả nợ Ngân hàng TMCP C (mỗi người trả ½ số nợ) số tiền gốc của Hợp đồng cho vay hạn mức số 05/2019-HĐCVHM/NHCT131 ngày 08/01/2019; giấy nhận nợ ngày 10/12/2019 là 1.333.456.530đ (Một tỷ ba trăm ba mươi ba triệu bốn trăm năm mươi sáu nghìn năm trăm ba mươi đồng); tiền lãi tạm tính đến hết ngày 17/7/2022 là 548.941.139đ (Năm trăm bốn mươi tám triệu chín trăm bốn mươi mốt nghìn một

trăm ba mươi chín đồng), tổng cộng là 1.882.397.669đ (Một tỷ tám trăm tám mươi hai triệu ba trăm chín mươi bảy nghìn sáu trăm sáu mươi chín đồng).

Ông H, bà T phải tiếp tục trả lãi cho Ngân hàng TMCP C theo đúng thỏa thuận trong hợp đồng cho vay hạn mức, giấy nhận nợ nêu trên đã ký giữa hai bên kể từ ngày 18/7/2022 cho đến khi thanh toán hết nợ cho Ngân hàng TMCP C.

Đối với số nợ này, ông H, bà T sẽ thanh toán cho Ngân hàng TMCP C theo phương án: chậm nhất đến ngày 30/8/2022, ông H, bà T thanh toán trả Ngân hàng TMCP C tối thiểu 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) tiền gốc; toàn bộ nợ gốc và lãi phát sinh còn lại ông H, bà T sẽ trả Ngân hàng TMCP C chậm nhất vào ngày 30/9/2022.

Trường hợp ông H, bà T không trả được hết toàn bộ nợ gốc, lãi cho Ngân hàng TMCP C theo thỏa thuận trên thì Ngân hàng TMCP C có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng thửa đất số 100, tờ bản đồ 31, diện tích 87,5 m^2 tại khu Nhà ở Phù Khê, xã Phù Khê, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BC 516427, số vào sổ cấp GCN: CH 00217 do UBND thị xã Từ Sơn cấp ngày 28/3/2011 mang tên ông H, bà T và thửa đất số 8, tờ bản đồ 5, diện tích 516 m^2 tại thôn Phù Khê Đông, xã Phù Khê, huyện Tiên Sơn, tỉnh Bắc Ninh này là khu phố Phù Khê Đông, phường Phù Khê, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số K002494, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00494 QSDĐ/77/QĐ-CT do UBND huyện Tiên Sơn (nay là thành phố Từ Sơn), tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 20/3/1997 mang tên Ngô Văn H cùng toàn bộ tài sản trên hai thửa đất này theo quy định của pháp luật thu hồi toàn bộ nợ cho Ngân hàng TMCP C.

Án phí: Ông H, bà T phải chịu 34.236.000đ (Ba mươi bốn triệu hai trăm ba mươi sáu nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP C 33.800.000đ (Ba mươi ba triệu tám trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0003651 ngày 27/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Từ Sơn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và mục 4, 5 điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
- Các đương sự;
- VKSND TP Từ Sơn,
- Chi cục THA dân sự TP Từ Sơn;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Hoàn